

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2018/QĐDS-ST

Ngày: 07/3/2018

V/v: Tuyên bố một người mất tích

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Quốc Nam - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 28/2017/TLST-VDS, ngày 03 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu Tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2018/QĐPH-VDS ngày 21 tháng 02 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn P, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố người mất tích và tại phiên họp anh Trần Văn T trình bày:

Anh T có vợ là chị Triệu Thị T, sinh năm 1990; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh và con chung là cháu Trần Thị Thu H, sinh ngày 16/8/2011; chị Triệu Thị T đã tự ý bỏ nhà đi từ năm 2013 và kể từ đó cho đến nay chị T không liên lạc về gia đình, anh T không biết chị T đi đâu, ở đâu và không liên lạc được với chị T. Anh T cùng gia đình đã tìm kiếm chị T ở nhiều nơi nhưng không có tin tức gì.

Do vậy anh Trần Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Triệu Thị T mất tích.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm ra quyết

định mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia phiên họp đã chấp hành hành quy định tại các Điều 48, khoản 3 Điều 27, điều 35; Điều 70, 97, 177, 180, 362, 363, 366, 367, 369 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn T, tuyên bố chị Triệu Thị T mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh nhận định:

Anh Trần Văn T là chồng của chị Triệu Thị T có đơn yêu cầu tuyên bố chị Triệu Thị T mất tích vì đã đi khỏi địa phương (nơi cư trú cuối cùng tại thôn P, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh) từ năm 2013, cho đến nay không có tin tức gì.

Tại bản tự khai ngày 13/11/2017 anh Tùng trình bày chị Triệu Thị T có bố đẻ là ông Triệu Văn H (đã chết); mẹ đẻ tên là T hiện không có mặt tại địa phương, bà T ở đâu không rõ địa chỉ, từ lâu cũng không liên lạc được. Chính quyền địa phương nơi bà Dương Thị T cư trú xác nhận bà T không có mặt tại địa phương.

Tại đơn đề nghị xác nhận người vắng mặt nơi cư trú, lập ngày 20/9/2017 Ủy ban nhân dân xã Bình Khê, thị xã Đông Triều và Công an xã Bình Khê, thị xã Đông Triều xác nhận với nội dung: Anh Trần Văn T và chị Triệu Thị T xác lập quan hệ vợ chồng, có đăng ký kết hôn với nhau năm 2011 và chị Triệu Thị T bỏ nhà đi kể từ năm 2013 cho đến nay không có tin tức gì.

Sau khi thụ lý yêu cầu tuyên bố một người mất tích, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều đã Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 04/TB-TA, ngày 17/10/2017 và đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định, nhưng đến nay cũng không có tin tức về chị T, nên có đủ cơ sở khẳng định chị Triệu Thị T đã biệt tích khỏi địa phương kể từ năm 2013 cho đến nay. Vì vậy yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Trần Văn T được chấp nhận là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1, 3 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn T.

2. Tuyên bố chị Triệu Thị T mất tích, kể từ ngày 07/3/2018.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Anh Trần Văn T phải nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007159, ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát thị xã Đông Triều;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục Thi hành án DS Đông Triều;
- Ủy ban xã Bình Khê (để niêm yết);
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Quốc Nam